

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

Bản án số: 11/2026/HS-ST
Ngày 16-01-2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Chu Văn Hiếu

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 128/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026; Quyết định thay đổi thư ký số 08/2026/QĐ-TA ngày 14 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày: 20/9/1975 tại tỉnh Lạng Sơn; CCCD số 020075002059; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Khối K, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C và bà Hoàng Thị S (đều đã chết); vợ: Dương Kim D; con: Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử phạt hành chính, chưa từng bị xử lý kỷ luật; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/9/2025 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Hoàng Văn D1, sinh năm 1978; CCCD số 020078010280; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Hoàng Thị D2, sinh năm 2005; CCCD số 020305006272 (là người đại diện theo ủy quyền); vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Khối Q, phường L, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 23/01/2025, Hoàng Văn T một mình điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu Thaco, màu sơn xanh, biển số 12C-038.13 đi trên đường Đ, xã Q, thành phố L (nay là phường L) theo hướng xã Q, thành phố L (nay là phường L) đi xã T, huyện C (nay là xã T) để chở đào thuê. Khi đi đến khu vực Km11+600, ĐT234, thuộc thôn Q, xã Q (nay là khối Q, phường L), tỉnh Lạng Sơn thì xảy ra va chạm với ông Hoàng Văn D1, sinh năm 1978, trú tại khối Q, phường L, tỉnh Lạng Sơn đang đi bộ trên đường. Hậu quả xe ô tô tải bị hư hỏng phần đầu, ông Hoàng Văn D1 bị thương và được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh L để cấp cứu.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy ngày 23/01/2025 của Hoàng Văn T là 0 mg/l, âm tính chất ma túy.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là khu vực Km11+600, ĐT234, thôn Q, xã Q, thành phố L (nay là phường L), tỉnh Lạng Sơn. Đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường được trải nhựa; Đường hai chiều rộng 6,6m. Điểm mốc được đo vào cột mốc km11+600 từ đầu vết trượt lốp số (1), lấy mép đường bên trái của đường ĐT234 theo hướng thành phố L - xã T làm chuẩn.

Các dấu vết tại hiện trường gồm:

- Về dấu vết:

Vết trượt lốp (1) có diện 11,5x0,3m để lại trên hiện trường như sau: Đầu vết trượt lốp (1) cách cột mốc Km11+600 là 23,4m, đầu vết trượt lốp (1) cách mép đường là 4,3m. Cuối vết trượt lốp (1) kết thúc tại bánh lốp phía sau bên phải của xe ô tô tải biển số 12C-038.13.

Vết trượt lốp (2) có diện (9,4x0,25)m để lại trên hiện trường như sau: Đầu vết trượt lốp (2) cách mép đường là 3m. Cuối vết trượt lốp (2) kết thúc tại bánh lốp phía sau bên trái của xe ô tô tải biển số 12C-038.13 (3).

- Về phương tiện:

Xe ô tô tải biển số 12C-038.13 trong trạng thái đỗ trên mặt đường ĐT 234, đầu xe quay hướng xã T, đuôi xe quay hướng thành phố L để lại trên hiện trường như sau: T1 trục bánh lốp phía sau bên trái (3) cách mép đường là 2,8m. T1 trục bánh lốp phía trước bên trái xe ô tô tải (3) cách mép đường là 2m. T1 trục bánh lốp phía sau bên phải xe ô tô tải (3) cách mép đường là 4,3m.

Khám phương tiện: Xe ô tô tải, biển số 12C-038.13 nhãn hiệu THACO, số loại K165, màu sơn xanh, không có camera hành trình, để lại các dấu vết sau: Phần bên trái kính chắn gió phía trước có vết nứt vỡ dạng chân chim, có diện (90x73)cm. Phần đầu xe bên phải có vết bệt, lõm kim loại có diện (50x40)cm, lõm sâu 2cm.

Kết quả kiểm tra định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Hoàng Văn D1 là 281,5mg/100L máu.

Kết luận giám định số 189/KLTTCT-TTPY ngày 26/6/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L, kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Văn D1: Sẹo vết mổ vùng trán – đỉnh – thái dương trái: 02%; Sẹo sâu xước da vùng

mạn sườn trái: 02%; Máu tụ dưới màng cứng: 08%; Khuyết xương sọ vùng thái dương – trán – đỉnh trái: 31%; Ổ tổn thương nhu mô não vùng thái dương trái: 26%; Thất ngôn toàn bộ: 61%; Gãy xương đòn: 06%; Gãy xương sườn 3 bên trái: 02%; Gãy xương sườn 4 bên trái: 02%; Gãy xương sườn 5 bên trái: 02%; Gãy xương sườn 6 bên trái: 02%; Gãy xương sườn 7 bên trái: 02%; Gãy xương sườn 8 bên trái: 02%; Gãy xương sườn 9 bên trái: 02%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Văn D1 tại thời điểm giám định là 86% (tám mươi sáu phần trăm).

Tại Kết luận giám định kỹ thuật số 35 ngày 04/3/2025 của Công ty cổ phần Đ kết luận: Xe ô tô biển số 12C-038.13 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 12/02/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Phần hư hỏng của xe ô tô tải, biển số 12C-038.13 nhãn hiệu THACO có giá trị là 3.883.000 đồng (ba triệu tám trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Tại Công văn số 344/SGTVT-QKCHT&ATGT ngày 17/02/2025 của Sở giao thông vận tải tỉnh L, xác định: Sở giao thông vận tải tỉnh L có cấp GPLX hạng B2 số 270143013357 cho Hoàng Văn T; Trên đoạn đường từ Km10+00 đến Km12+00/ĐT234 thuộc đoạn đường bộ ngoài khu vực đông dân cư. Không có biển báo hiệu P.127 "Tốc độ tối đa cho phép", đường hai chiều nên tốc độ khai thác tối đa của ô tô tải có trọng tải dưới 3,5 tấn là 80km/h.

Hành vi của Hoàng Văn T điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường dẫn đến tai nạn giao thông gây thương tích 86% cho ông Hoàng Văn D1 của bị can đã vi phạm nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ tại khoản 1 Điều 10 và khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Điều 10. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông đường bộ phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, chấp hành báo hiệu đường bộ và các quy tắc giao thông đường bộ khác.

...

Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe

2. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải bảo đảm tốc độ phù hợp điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để bảo đảm an toàn.

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

a) Tại nơi có vạch kẻ đường hoặc báo hiệu khác dành cho người đi bộ hoặc tại nơi mà người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường.

Hành vi điều khiển phương tiện giao thông vi phạm các quy định của Luật giao thông đường bộ gây tai nạn thương tích 86% cho người khác của bị can Hoàng Văn T đã vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 60/CT-VKS-KV1 ngày 06/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, các Điều 50, 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 270143013357 mang tên Hoàng Văn T.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hứa cải tạo tốt, trở thành người có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, bản ảnh, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/01/2025, Hoàng Văn T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Thaco biển số 12C-038.13 đi trên tuyến ĐT234 thuộc thôn Q, xã Q (nay là phường L), tỉnh Lạng Sơn theo hướng thành phố L (cũ) đi xã T

(cũ), khi đến Km11+600 thuộc thôn Q, xã Q (nay là phường L), tỉnh Lạng Sơn đã vi phạm quy tắc tại khoản 1 Điều 10 và khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, va chạm với ông Hoàng Văn D1 trên đường. Hậu quả, ông Hoàng Văn D1 bị thương tích 86%.

[4] Nguyên nhân gây tai nạn do bị cáo điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường, không dừng lại để bảo đảm an toàn khi có người đi bộ qua đường dẫn đến tai nạn giao thông gây thương tích 86% cho ông Hoàng Văn D1, có đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm an toàn giao thông công cộng, gây ra hậu quả nghiêm trọng, làm thiệt hại đến sức khỏe của người khác. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính hay xử lý kỷ luật.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại đối với bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[9] Về hình phạt chính: Xét về nhân thân và hoàn cảnh phạm tội, thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo cải tạo tại địa phương không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và việc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và sự giúp đỡ của gia đình cũng phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và bảo đảm tính răn đe, giáo dục. Bị cáo hiện tại không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo và không buộc bị cáo phải lao động công ích.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với giấy phép lái xe hạng B2 số 270143013357 mang tên Hoàng Văn T cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Văn T và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về vấn đề bồi thường, bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số

tiền 363.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 1 - Lạng Sơn là có căn cứ, đúng quy định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự;

Khoản 1 Điều 292; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh nhận được bản án, quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Đ, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo và không buộc bị cáo phải lao động công ích.

3. Về xử lý vật chứng

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 270143013357 mang tên Hoàng Văn T.

(Vật chứng trên đang được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn).

4. Về án phí

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an T.Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an T.Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Bị cáo; người TGT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Nhàn

